

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A
THÀNH PHỐ P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày 24-6-2024

NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A, THÀNH PHỐ P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Trúc Hoa, Phó Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường Ngọc Sơn, quận A;

Ông Lê Ah Tuấn, cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân quận A, thành phố P.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận A, thành phố P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận A, thành phố P xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 73/2024/TLST- HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86 /2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn C, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1982 tại thành phố P; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 1 thị trấn L, huyện L, thành phố P; nơi ở hiện tại: Số 13/19/211 Hng Quốc V, tổ 4 phường Ngọc Sơn, quận A, thành phố P; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Vũ X Thân và bà Lưu Thị NH; chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. bị tạm giữ từ ngày 28-02-2024 đến ngày 08-3-2024 chuyển tạm giam. Có mặt.

Bị hại: cháu Bùi Ngọc Bảo A, sinh ngày 26 tháng 02 năm 2015 (tại thời điểm phạm tội, bị hại mới 09 tuổi 01 ngày); nơi cư trú: tổ 4, phường Ngọc Sơn, A, P). Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: chị Văn Thị Th Ah T và Ah Bùi V D, nơi cư trú: số 03/01/02/185 Hng Quốc V, phường Ngọc Sơn, quận A, P. Chi T, có mặt; Ah D, vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Trương Thị H, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung T Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27-02-2024, Vũ Văn C đi bộ đến khu vực trước cổng nhà chị Đỗ Thị Minh H tại số 03/01/02/185 Hng Quốc V, phường Ngọc Sơn, quận A, P thì phát hiện cháu Bùi Ngọc Bảo A đang chơi một mình trong sân nhà chị H, cổng đã khóa. C nói với cháu A “Ra đây chú nhìn xem nào”, cháu A đi lại gần cổng. C dùng tay trái luồn qua khe cổng giữ phần cổ (sau gáy) cháu A để cháu đứng sát cổng, rồi C dùng tay trái luồn vào trong áo sờ lưng cháu A, cháu A co người lại nhưng C vẫn giữ được cháu. Tiếp đó, C sờ vào mông và luồn tay sờ vào phần bộ phận sinh dục của cháu A. Một lúc sau, thấy có một xe taxi đi đến, **C sợ bị phát hiện nên không giữ cháu A nữa và bỏ đi ra ngoài**. Khoảng 05 phút sau, khi xe taxi trên rời đi thì C quay lại đứng gần cổng, C tiếp tục vẫy tay gọi cháu A đi lại gần cổng. Lần này, C dùng tay phải túm lấy phần cổ áo của cháu A, rồi luồn tay vào trong áo **sờ nắn ngực cháu A**. Thấy cháu A giẫy giụa thì C rút tay phải ra, dùng tay trái giữ phần cổ áo cháu A, tay phải sờ vào lưng cháu A, rồi C tự kéo khóa quần và đưa tay cháu A chạm vào bộ phận sinh dục của C. Sau đó, mẹ đẻ của cháu A là chị Văn Thị ThAh T phát hiện sự việc và trình báo cơ quan Công An. Ngày 28-02-2024, Vũ Văn C đến Cơ quan Công An đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Tại bản kết luận giám định Pháp y số 173/2024/KLXHTE-TTPYHP ngày 07-3-2024 của Trung T pháp y P kết luận: Màng trinh của nạn nhân Bùi Ngọc Bảo A sung huyết nhẹ, còn nguyên vẹn, không rách. Không có dấu vết thương tích hay bất thường trên cơ thể và bộ phận sinh dục (Bút lục: 89, 90).

Bản Cáo trạng số 76/CT-VKSKA ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận A, thành phố P truy tố Vũ Văn C về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận các tình tiết vụ án phù hợp Cáo trạng, thừa nhận các tài liệu trong hồ sơ vụ án là khách quan, đúng sự thật, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh.

Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Vũ Văn C từ 48 tháng đến 54 tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Về dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu, nên không xem xét, giải quyết thêm. Về án phí: Bị cáo PH nộp án phí 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất trình bày: Nhất trí phân tích các tình tiết định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, căn cứ áp dụng pháp luật, nhưng bị cáo không ăn năn hối cải, đề nghị mức hình phạt cao hơn đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát với lý do bị hại mới 9 tuổi đã bị phạm tội, bị sAg chấn T lý kéo dài, ảnh hưởng sự phát triển bình thường T sinh lý của cháu. Kiến nghị công tác phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục trẻ em.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ cơ quA Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng hoặc người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quA Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng hoặc người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bởi vậy, cơ quA Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội dAh và tình tiết định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quA điều tra, phù hợp sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa. Đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 20 giờ ngày 27-02-2024, tại khu vực trước nhà số 03/01/02/185 Hng Quốc V, phường Ngọc Sơn, quận A, P. Vũ Văn C đã 02 lần thực hiện hành vi dâm ô bằng cách dùng tay sờ, nắn vào các bộ phận (lưng, ngực, mông, bộ phận sinh dục) trên cơ thể của cháu Bùi Ngọc Bảo A và kéo tay cháu Bảo A chạm vào bộ phận sinh dục của C. Tại thời điểm xảy ra sự việc, cháu Bảo A mới 09 tuổi, 01 ngày. Bởi vậy, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Vũ Văn C phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" với tình tiết định khung

hình phạt "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự; là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Cụ thể hóa Công ước của Liên Hợp Quốc về Quyền trẻ em ngày 20-02-1990, Hiến pháp năm 2013 quy định: “*Trẻ em được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; được tham gia vào các vấn đề về trẻ em. Nghiêm cấm xâm hại, hành hạ, ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em*”. Luật Trẻ em năm 2016, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09-5-2017 của Chính phủ tạo hành lAg pháp lý toàn diện nhằm bảo vệ nguồn lực thế hệ tương lai đất nước và thực hiện quyền trẻ em ở mức cao nhất. Hành vi của bị cáo xâm hại tình dục, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại chưa đủ 7 tuổi, gây hoAg mAg cho nhiều gia đình có trẻ em gái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị A xã hội, gây T lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần pH xử lý nghiêm minh bị cáo theo quy định của pháp luật, bảo đảm công tác đấu trAh, phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ra đầu thú, nên áp dụng các điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về áp dụng hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét nhận định nêu trên, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội xâm hại tình dục bị hại mới 9 tuổi, đAg học cấp Tiểu học; phân tích tình tiết định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và toàn bộ tình tiết trong vụ án. Bị hại bị xâm hại rất nghiêm trọng đến thể chất, T sinh lý, sự phát triển bình thường. Bởi vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù ở mức cao nhất đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, bảo đảm tính công minh của pháp luật, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa, đấu trAh chống tội phạm xâm hại đến trẻ em.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu thêm, nên không xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần chấp nhận quA điểm của đại diện Viện Kiểm sát, cần tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng là 01 áo khoác dài tay có khóa màu đen có mũ liền với áo; 01 quần thun màu xám và 01 mũ len thu giữ của Vũ Văn C; 01 áo thun dài tay có mũ liền áo màu tím trắng; 01 quần thun màu tím và 01 quần lót màu trắng do đại diện hợp pháp của cháu Bảo A giao nộp.

[9] Chấp nhận kiến nghị của Trung T Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố bảo đảm công tác phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục trẻ em. Kiến nghị Ủy bA nhân dân quận A tăng C chỉ đạo, đôn đốc; cơ quA lao động thương binh xã hội các cấp địa phương tăng C giám sát; các tổ chức xã hội tích cực hỗ trợ bảo đảm cơ chế và biện pháp phối hợp trong việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em. Kiến nghị Ủy bA nhân dân phường Ngọc Sơn, quận A đẩy mạnh thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa hạn chế không có tình trạng xâm hại tình dục trẻ em xảy ra trên địa bàn; chủ động xác minh, nắm tình hình, diễn biến hoạt động của tội phạm xâm hại tình dục trẻ em, chú trọng kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn và quản lý chặt chẽ những đối tượng có nguy cơ phạm tội xâm hại tình dục. Kiến nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường trên địa bàn quận A đẩy mạnh hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền pháp luật, giáo dục những kiến thức cơ bản về giới tính, kỹ năng tự bảo vệ của trẻ em gái, giáo dục ý thức cảnh giác, phát hiện sớm, tự phòng ngừa các hoạt động xâm hại tình dục và chủ động phối hợp việc hỗ trợ tư vấn pháp lý khi cần thiết.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc Hội, bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Vũ Văn C phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Vũ Văn C 54 (Năm mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28 tháng 02 năm 2024.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 áo khoác dài tay có khóa màu đen có mũ liền với áo; 01 quần thun màu xám và 01 mũ len thu giữ của Vũ Văn C; 01 áo thun dài tay có mũ liền áo màu tím trắng; 01 quần thun màu tím và 01 quần lót màu trắng. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 6 năm 2024 giữa Cơ quA Điều tra Công A quận A và Chi cục Thi hành án dân sự quận A, thành phố P).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo pH nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAD TP. P;
- VKSND TP. P;
- Sở Tư pháp TP. P;
- VKSND quận A;
- Công A quận A;
- Chi cục THADS quận A;
- Bị cáo, đương sự;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Sinh